TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 21-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Hoàng Trường Minh
2.Ông Sền Quang Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Ngọc Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tả Thàng, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Sùng Seo K, Sinh ngày 06/7/1963, tại Dìn Chin - Mường Khương - Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện M, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng Vần Ph (Sinh năm 1932, đã chết) và bà Ngải Thị Ch (Sinh năm 1933); Có vợ là Giàng Thị S2, sinh năm 1975 và 05 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09 tháng 6 năm 2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà La Thị Huyền Trang, Trợ giúp viên pháp lý, Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

- *Người bị hại*: Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị Lý, sinh năm 1983, cán bộ kỹ thuật thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai (Văn bản ủy quyền ngày 31/03/2020 của ông Lục Thượng Đại - Trưởng ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai). Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Thào Seo Quáng, Nghề nghiệp: Cán bộ, nơi công tác: Huyện Đoàn Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người làm chứng:

-Anh Sùng Seo S1, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt

-Anh Sùng Seo Kh, địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

-Chị Giàng Thị S2, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2019 đến tháng 01 năm 2020, Do muốn có đất để trồng cây sa nhân, dưa hấu, Sùng Seo K đã thực hiện nhiều lần hủy hoại rừng tự nhiên phòng hộ thuộc thôn S, xã C, huyện M, gây thiệt hại như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng tháng 9 năm 2019, Sùng Seo K một mình mang theo 01 con dao phát vào rừng chặt phá những cây gỗ tự nhiên và cây vầu tại rừng tự nhiên phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương quản lý tại khoảnh 5, lô 7+19B, Thửa 242 thuộc thôn S, xã C; trong thời gian 05 ngày, Sùng Seo K đã hủy hoại 4.450m^2 rừng, gây thiệt hại 1.994 cây vầu có đường kính từ 2,3 đến 10cm và 35 cây gỗ tạp thuộc nhóm VI đến nhóm VIII có đường kính trung bình từ (10cm – 25cm) chiều dài cây gỗ từ (4,2m – 10m).

- Lần thứ hai: Khoảng tháng 11 năm 2019, trong thời gian 03 ngày Sùng Seo K chặt phá 3.354m^2 khu rừng tự nhiên phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương quản lý tại khoảnh 5, lô 19B, thửa 242 thuộc thôn S, xã C, huyện M, tỉnh Lào Cai, gây thiệt hại 1.643 cây vầu có đường kính từ 04 đến 13cm có chiều dài từ 10m đến 13m.

- Lần thứ ba: Khoảng tháng 01 năm 2020, Sùng Seo K bảo con trai là Sùng Seo S1 – sinh năm 1997 cùng đi chặt phá rừng vầu để lấy đất trồng cây dưa hấu, Sùng Seo S1 đồng ý, K và S1 mỗi người mang theo 01 con dao phát đi phát rừng, S1 không biết khu rừng mình tham gia phát là rừng tự nhiên phòng hộ, S1 tham gia phát cùng K hết buổi sáng còn buổi chiều đi về, chỉ có một mình K phát. Diện tích K và S1 đã phát phá trong ngày là 5.100m^2 , gây thiệt hại 2.570 cây vầu có đường kính từ 2,3 đến 10cm, toàn bộ diện tích bị chặt phá thuộc khoảnh 5, lô 7+19B, thửa 242, rừng tự nhiên phòng hộ thôn S, xã C, huyện M, tỉnh Lào Cai do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương quản lý.

Đến ngày 26/3/2020 Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương phát hiện diện tích rừng bị chặt phá. Hạt kiểm lâm huyện Mường Khương đã phối hợp Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Khương tổ chức thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, quá trình khám nghiệm hiện trường đã xác định được diện tích rừng Sùng Seo K hủy hoại là 12.904m^2, Số lâm sản bị thiệt hại là 6.207 cây vầu; 35 cây gỗ tạp thuộc nhóm VI đến nhóm VIII.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương, Sùng Seo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 23/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận:

- Cây vầu có đường kính từ 2,3cm đến 10 cm: Số lượng: 4.564 x 12.000 đồng/cây = 54.768.000 đồng.

- Cây vầu có đường kính từ 4cm đến 13 cm, số lượng: 1.643 cây x 18.000 đồng/cây = 29.574.000 đồng

- Gỗ nhóm VI đến nhóm VIII: 35 cây = 4,726 m^3 x 800.000 đồng/m^3 = 3.780.800 đồng (Gỗ nhóm VI là 16 cây = 2,081 m^3; Gỗ nhóm VII là 09 cây = 1,139 m^3; Gỗ nhóm VIII là 10 cây = 1,506 m^3).

Tổng giá trị gỗ và vầu: 88.122.800 đồng.

Cáo trạng số 12/CT-VKS, ngày 29/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố Sùng Seo K về tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Hủy hoại rừng". Mức hình phạt đề nghị: Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sùng Seo K mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại số tiền là 10.000.000 đồng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xác nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền còn lại theo quy định tại Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự; xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người bị hại theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân của bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật còn hạn chế; tuy nhiên quá trình sinh sống tại địa phương vẫn chấp hành tốt các chủ trương chính sách pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Mặc dù gia đình khó khăn, thuộc diện hộ nghèo nhưng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình còn có mẹ già và con nhỏ, cuộc sống rất khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Khương khẳng định diện tích rừng bị phá tại vị trí số 3 cây đã tái sinh, các cây khác vẫn còn trên đất rừng có khả năng phục hồi trong khoảng thời gian từ 02 đến 03 năm; tại phiên tòa xác nhận bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho Nhà nước, bị cáo và gia đình bị cáo cũng có cam kết trông coi, bảo vệ, trồng khắc phục hậu quả đối với diện tích rừng đã bị phá, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình

là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến, không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Từ đó đủ cơ sở xác định: Sùng Seo K đã thực hiện hành vi phát rừng tại Lô 19B, thửa 242, thuộc thôn S, xã C, huyện M, tỉnh Lào Cai là rừng tự nhiên phòng hộ thuộc quyền quản lý của Ban quản rừng phòng hộ huyện Mường Khương được Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số T 00058, quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 15/10/2009 (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Số A0635924, ngày 15/10/2009). Gây thiệt hại 12.904 mét vuông (m^2) rừng, trong đó, số lâm sản là 6.207 cây Vầu có đường kính từ 2,3cm đến 12 cm và 35 cây gỗ tạp có đường kính từ 10cm đến 25cm thuộc gỗ nhóm VI đến nhóm VIII, có khối lượng 4,726 m^3. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 243 của Bộ luật Hình sự *"Rừng phòng hộ có diện tích từ 10.000 mét vuông (m^2) trở lên"*.

Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Mặc dù đã được tuyên truyền, biết diện tích rừng thuộc khu vực thôn S, xã C là rừng phòng hộ được nhà nước quản lý, nhưng vì mục đích cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý chặt, phá rừng phòng hộ trái phép; vi phạm các quy định của nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm phạm đến quan hệ xã hội về bảo vệ rừng của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây thiệt hại đến sự ổn định và bền vững của môi trường sinh thái; gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước, vì diện tích rừng bị cáo hủy hoại đã được Nhà nước giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương quản lý, chăm sóc, bảo vệ, có nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, còn có Sùng Seo S1 là con trai bị cáo đã tham gia phát rừng với bị cáo vào thời điểm tháng 01/2020, tuy nhiên khi bị cáo bảo S1 đi phát nương đã không nói đây là khu vực rừng phòng hộ, bản thân S1 cũng không biết là rừng phòng hộ, do đó cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự "*Phạm tội 02 lần trở lên*".

- *Tình tiết giảm nhẹ*:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*". Mặc dù gia đình bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo (Có chứng nhận hộ nghèo 2019 của UBND xã Nậm Chảy), nhưng bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình dùng tiền (số tiền 10.000.000 đồng - Bút lục 162) để bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tại phiên tòa, vợ bị cáo và con trai bị cáo cam kết gia đình sẽ thực hiện trồng cây khắc phục hậu quả cho bị cáo và cam kết thực hiện trông coi và bảo vệ rừng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự *"Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả"*.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương xác nhận diện tích rừng bị cáo hủy hoại tại vị trí thứ ba cây đã bắt đầu tái sinh, vị trí khác gia đình đã trồng cây xoan để lấy tán tuy cây không có tác dụng phòng hộ nhưng gia đình bị cáo cùng bị cáo đã có cam kết trồng lại và bảo vệ rừng do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Mặt khác, người bị hại cũng có phần trách nhiệm trong việc quản lý, bảo vệ rừng dẫn đến việc không kịp thời phát hiện hành vi của bị cáo để ngăn chặn, giảm bớt thiệt hại. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Động cơ phạm tội của bị cáo là phá rừng để lấy đất sản xuất, do không hiểu biết nên đã phá rừng, sau khi phát rừng bị cáo và gia đình đã trồng cây xoan trên diện tích đã phá để trồng cây sa nhân, mặc dù cây xoan không có tác dụng phòng hộ nhưng vẫn có tác dụng phủ xanh đất trống; Quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước.

Từ các phân tích trên, Căn cứ theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có một tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là "Phạm tội từ 02 lần trở lên", tuy nhiên xét thấy động cơ phạm tội của bị cáo xuất phát từ sự thiếu hiểu biết pháp luật, chưa nhận thức đúng về tác dụng của rừng tự nhiên phòng hộ nên đã phá cây rừng tự nhiên phòng hộ để trồng mới cây xoan vào mục đích lấy tán rừng nhưng không biết loài cây này không có tác dụng phòng hộ. Mặt khác bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, diện tích rừng bị phá cao hơn mức khởi điểm của khung nhưng khoảng cách diện tích không quá lớn, do đó Hội đồng xét xử xem xét quyết định áp dụng cho bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 243 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản, thu nhập, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

*[5] Xét quan điểm của kiểm sát viên và quan điểm bào chữa của người bào chữa:*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương và người bào chữa cho bị cáo đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá về nhân thân của bị cáo,

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt với mức án 07 năm đến 07 năm 06 tháng, Người bào chữa cho bị cáo đề nghị mức án 07 năm tù cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là "Phạm tội từ 02 lần trở lên", tuy nhiên xét thấy động cơ phạm tội của bị cáo xuất phát từ sự thiếu hiểu biết pháp luật, chưa nhận thức đúng về tác dụng của rừng tự nhiên phòng hộ nên đã phá cây rừng tự nhiên phòng hộ để trồng mới cây xoan vào mục đích lấy tán rừng nhưng không biết loài cây này không có tác dụng phòng hộ. Mặt khác bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, diện tích rừng bị phá cao hơn mức khởi điểm của khung nhưng khoảng cách diện tích không quá lớn, do đó Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo, quyết định áp dụng mức án khởi điểm của khung hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 243 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bà Đinh Thị Lý, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thiệt hại về tài sản của Nhà nước, do đó cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 585, 587 của Bộ luật dân sự. Tuy nhiên, diện tích rừng đã được giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương nên bị cáo bồi thường cho Nhà nước thông qua đại diện là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương, Cụ thể: Bị cáo Sùng Seo K phải có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là: 88.122.800 đồng, bà Giàng Thị S2 là vợ bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 78.122.800 đồng (Bảy tám triệu một trăm hai hai nghìn tám trăm đồng) cho Nhà nước thông qua Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương. Đối với số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng hiện đang tạm gửi tại tài khoản của công an huyện Mường Khương, cần chuyển số tiền này đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương để phục vụ công tác thi hành án.

[7]Về vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo Sùng Seo K: 01 (một) dao phát dài cả cán là 101cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 73cm; Chuôi dao bằng sắt dài 12cm; lưỡi dao dài 26cm; Bản rộng lưỡi dao 07cm. Tạm giữ của Sùng Seo Sín: 01 (một) con dao phát, mũi dao cong hình lưỡi liềm, gẫy phần chuôi, phần thân dao dài 26cm; bản rộng nhất của lưỡi dao 06cm. (Đã được chuyển giao đến cơ quan thi hành án dân sự huyện Mường Khương theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKS ngày 29/8/2020 và Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 03/9/2020). Các dụng cụ trên đã qua sử dụng, xác định đây là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật hình sự.

Số vật chứng là 35 cây gỗ tạp và 4.564 cây vầu bị cáo chặt phá đã bị đốt cháy không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Số vật chứng là 1.643 cây vầu do địa hình rừng núi hiểm trở, số lượng cây vầu lớn, không vận chuyển về kho vật chứng được quá trình khám nghiệm hiện trường đã chụp ảnh lưu hồ sơ và bàn giao cho UBND xã Nậm Chảy, huyện Mường

Khương, tỉnh Lào Cai trông coi, bảo quản phục vụ công tác xét xử và thi hành án. Tại biên bản làm việc về việc chuyển giao vật chứng ngày 29/8/2020, đã xác định 1.643 cây vầu còn lại, do để tại rừng không thu hồi về kho vật chứng được, qua thời gian, do ảnh hưởng thời tiết, môi trường nên đã bị mục nát, hư hại hoàn toàn, do đó Hội đồng xét xử xác định số vật chứng trên không còn nữa nên không đề cập xử lý.

[8]Về các vấn đề khác: Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật sẽ được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định của pháp luật.

[9]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Tuyên bố bị cáo Sùng Seo K phạm tội "Hủy hoại rừng".

1.2. Xử phạt bị cáo Sùng Seo K 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 09/6/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy:

-01 (một) dao phát dài cả cán là 101cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 73cm; Chuôi dao bằng sắt dài 12cm; lưỡi dao dài 26cm; Bản rộng lưỡi dao 07cm .

- 01 (một) con dao phát, mũi dao cong hình lưỡi liềm, gẫy phần chuôi, phần thân dao dài 26cm; bản rộng nhất của lưỡi dao 06cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2020)

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Sùng Seo K phải có trách nhiệm bồi thường cho Nhà nước thông qua Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương số tiền 88.122.800 đồng (Tám mươi tám triệu một trăm hai hai nghìn tám trăm đồng).

Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), Hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.9047313 của Công an huyện Mường Khương theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/7/2020 (Bút lục 166). Số tiền này cần được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai để phục vụ công tác thi hành án.

Bị cáo Sùng Seo K còn phải bồi thường số tiền 78.122.800 đồng (Bảy mươi tám triệu một trăm hai hai nghìn tám trăm đồng). Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương được nhận số tiền do bị cáo bồi thường cho Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Sùng Seo K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.906.140 đồng *(Ba triệu chín trăm lẻ sáu nghìn một trăm bốn mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lào Cai;
-VKSND tỉnh+huyện;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện Mường Khương 2;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ,TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên